

Số: /ĐA-UBND

Bát Tràng, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN
PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ BÁT TRÀNG

Căn cứ Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 14/4/2026 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính;

Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính như sau:

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hà Nội năm 2025;
- Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính;
- Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính;

II. SỰ CẦN THIẾT PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ BÁT TRÀNG

Triển khai thực hiện việc rà soát, phân loại đơn vị hành chính xã sau khi hoàn thành việc sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Thực hiện quy định khoản 1 Điều 15 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, theo đó các đơn vị hành chính được hình thành trên cơ sở sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025 phải được phân loại đơn vị hành chính.

Xã Bát Tràng được thành lập theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi là Nghị quyết 1656) trên cơ sở của sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã

Kim Đức, phần còn lại của phường Cự Khối sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 39 Điều 1 Nghị quyết 1656, phần còn lại của phường Thạch Bàn sau khi sắp xếp theo quy định tại các khoản 39, 42, 109 Điều 1 Nghị quyết 1656, phần còn lại của thị trấn Trâu Quỳ và xã Đa Tốn sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 109 Điều 1 Nghị quyết 1656, phần còn lại của xã Bát Tràng sau khi sắp xếp theo quy định tại khoản 39, khoản 109 Điều 1 Nghị quyết 1656 thành xã mới có tên gọi là xã Bát Tràng.

Việc phân loại đơn vị hành chính xã Bát Tràng nhằm đánh giá chính xác, cụ thể quy mô, trình độ phát triển của đơn vị hành chính, mức độ đáp ứng của tổ chức bộ máy chính quyền địa phương trên địa bàn đơn vị hành chính, làm cơ sở để hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng tổ chức bộ máy, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức của chính quyền địa phương phù hợp với từng loại đơn vị hành chính cấp xã; góp phần đảm bảo sự ổn định của đơn vị hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước ở địa phương.

Phần II

KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ BÁT TRÀNG

Xã Bát Tràng có diện tích tự nhiên: 20,88 km², quy mô dân số năm 2025 là 50.237 người. Được hình thành trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Kim Đức (Gia Lâm), phần lớn diện tích tự nhiên và dân số của xã: Bát Tràng, Đa Tốn (Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên, dân số của thị trấn Trâu Quỳ (Gia Lâm); một phần diện tích tự nhiên, dân số của phường Cự Khối, phường Thạch Bàn (Long Biên). Ranh giới đơn vị hành chính xã Bát Tràng phía Đông tiếp giáp đơn vị hành chính cơ sở Gia Lâm và tỉnh Hưng Yên (ranh giới đi theo đường QL5B - ranh giới cấp tỉnh hiện nay); phía Tây tiếp giáp đơn vị hành chính cơ sở Lĩnh Nam, Thanh Trì (ranh giới đi theo sông Hồng); phía Nam tiếp giáp với Nam Phù (Thanh Trì) và tỉnh Hưng Yên (đi theo ranh giới cấp tỉnh và ranh giới cấp huyện hiện nay); phía Bắc tiếp giáp đơn vị hành chính cơ sở Gia Lâm, Long Biên (ranh giới đi theo đường CT37 - đường QL5B).

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 7,3% năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng, phát huy vai trò chủ lực của CNXD, tăng tỷ trọng ngành Thương mại - Dịch vụ, giảm dần ngành Nông nghiệp - Thủy sản. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao. Thu nhập bình quân đầu người đạt 7,3 triệu đồng/người/tháng.

- Ngành Thương mại - Dịch vụ tiếp tục được quan tâm. Các giao dịch Thương mại - Dịch vụ, hệ thống bán lẻ tiếp tục phát huy vai trò cung ứng các dịch vụ phụ trợ, thiết yếu phục vụ đời sống dân sinh; chuyển đổi số, Thương mại điện tử, có bước phát triển mạnh, thay đổi cơ bản Thương mại truyền thống.

- Ngành Công nghiệp - Xây dựng, được tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp khởi nghiệp, duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh ổn định. Xã Bát Tràng hiện có khu công nghiệp Bát Tràng với quy mô 16,9 ha. Với tổng số doanh nghiệp đang hoạt động tại cụm công nghiệp: 120 doanh nghiệp, hộ kinh doanh (tỷ lệ lấp đầy 100%).

- Ngành Nông nghiệp được quan tâm, tạo điều kiện bằng nhiều giải pháp thiết thực, tạo cơ hội để sản phẩm nông nghiệp Bát Tràng gia tăng giá trị và tiếp cận thị trường... thu được nhiều kết quả quan trọng, tiếp tục khẳng định vị trí vai trò của ngành nông nghiệp trong cơ cấu các ngành kinh tế.

- Ngoài ra, xã Bát Tràng chú trọng phát triển hạ tầng, bảo tồn giá trị làng nghề truyền thống, gắn với phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Nhờ đó, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, góp phần xây dựng Bát Tràng trở thành địa phương có kinh tế làng nghề phát triển năng động.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình phát triển kinh tế của xã vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: áp lực gia tăng dân số cơ học, nhu cầu đầu tư hạ tầng lớn; công tác giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng còn tiềm ẩn phức tạp; năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và hộ kinh doanh chưa đồng đều; việc khai thác tiềm năng đất đai, không gian phát triển kinh tế chưa thực sự hiệu quả, đặt ra yêu cầu cần có định hướng phát triển kinh tế rõ ràng, đồng bộ trong giai đoạn tới.

Sau sắp xếp, xã Bát Tràng có biến động về quy mô dân số, diện tích, trình độ phát triển kinh tế và các yếu tố đặc thù. Vì vậy, cần phải khảo sát, đánh giá, chấm điểm, phân loại lại các tiêu chuẩn của loại đơn vị hành chính cấp xã bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Phần III

ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CỦA XÃ BÁT TRÀNG

I. THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CỦA XÃ BÁT TRÀNG

1. Quy mô dân số (người)

- Dân số trên địa bàn xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là 50.237 người (theo nguồn dữ liệu do Công an xã Bát Tràng cung cấp).

- Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: “Xã từ 16.000 người trở xuống được tính 10 điểm; trên 16.000 người thì cứ thêm 1.000 người được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm.”

- Tổng điểm tiêu chí quy mô dân số là **25** điểm.

2. Diện tích tự nhiên (km²)

- Tổng diện tích tự nhiên của xã Bát Tràng là **20,88** km² (theo nguồn dữ liệu do Phòng Kinh tế xã Bát Tràng cung cấp).

- Điểm được tính như sau: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Diện tích tự nhiên từ 30 km² trở xuống được tính 10 điểm; trên 30 km² thì cứ thêm 5 km² được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm.”*

- Tổng điểm tiêu chí diện tích tự nhiên là **10** điểm.

3. Điều kiện phát triển kinh tế xã hội

- Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương của xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là Chưa tự cân đối. Năm 2025, xã Bát Tràng có số thu ngân sách địa phương là 329,895 tỷ đồng, số chi ngân sách địa phương là 563,287 tỷ đồng, tỷ lệ đạt **58,57%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương được tính 10 điểm. Trường hợp chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương, nếu số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 40% trở xuống được tính 3 điểm; trên 40% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 8 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **4,5** điểm.

- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế của xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là **92,73%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **5** điểm.

- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là 31.111/40.833 người, đạt tỷ lệ **80%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **5** điểm.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là **0%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều từ 4,5% trở lên được tính 3 điểm; dưới 4,5% thì cứ giảm 1% được tính thêm 1 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **5** điểm.

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là **100%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm đ Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm; trên 70% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **5** điểm.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính từ mức bình quân chung của thành phố của xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là 1649/7157 hồ sơ, đạt tỷ lệ **23,04%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm e Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính từ mức bình quân chung của tỉnh, thành phố trở xuống được tính 3 điểm, trên mức bình quân chung của tỉnh, thành phố thì cứ thêm 0,5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **4,25** điểm.

- Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi UBND xã Bát Tràng tính đến hết ngày 31/12/2025 là 6780/7137 văn bản, đạt tỷ lệ **95%**.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm g Khoản 3 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của Ủy ban nhân dân cấp xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm, từ 70% trở lên thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm nhưng tối đa không quá 5 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là **5** điểm.

4. Yếu tố đặc thù

- Dân số là người dân tộc thiểu số của xã Bát Tràng tính đến ngày 31/12/2025 là 225 người, chiếm 0.45% dân số.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Có từ 20% đến 30% dân số là người dân tộc thiểu số được tính 2 điểm; trên 30% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 3 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là 0 điểm.

- Có đường biên giới quốc gia trên đất liền của xã Bát Tràng là Không.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Có đường biên giới quốc gia trên đất liền được tính 3 điểm”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là 0 điểm.

- Có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận của xã Bát Tràng là Không.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm c Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Có di tích quốc gia đặc biệt hoặc có di sản được UNESCO công nhận được tính 2 điểm”*.

+ Tổng điểm tiêu chí này là 0 điểm.

- Xã an toàn khu Bát Tràng: Không.

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Xã an toàn khu được tính 2 điểm.”*

+ Tổng điểm tiêu chí này là 0 điểm.

5. Điểm ưu tiên

- Quy mô dân số của xã Bát Tràng tính đến ngày 31/12/2025 đạt 50.237 người (theo nguồn dữ liệu do Công an xã Bát Tràng cung cấp).

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Đơn vị hành chính có quy mô dân số đạt 300% tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính trở lên thì được cộng 5 điểm; trên 300% thì cứ thêm 50% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 10 điểm.”*

+ Tổng điểm ưu tiên về tiêu chí quy mô dân số là 5 điểm.

- Về diện tích tự nhiên của xã Bát Tràng đạt 20,88 km².

+ Điểm được tính như sau: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: *“Tỉnh, xã có diện tích tự nhiên đạt từ 300% trở lên so với tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính thì được cộng 10 điểm.”*

+ Tổng điểm ưu tiên về tiêu chí diện tích tự nhiên là 0 điểm.

- Về vị trí, vai trò:

+ Đơn vị hành chính xã có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm du lịch có thương hiệu quốc tế, cụ thể:

Xã Bát Tràng là địa phương nổi tiếng trên thế giới với điểm du lịch làng nghề, du lịch tâm linh hấp dẫn đối với du khách quốc tế khi đến Thành phố Hà Nội với 52 di tích lịch sử văn hóa, trong đó có 11 di tích lịch sử đã được xếp hạng cấp quốc gia, 19 di tích lịch sử cấp thành phố, 05 di tích Cách mạng kháng chiến, 17 di tích chưa xếp hạng.

Về điểm du lịch làng nghề nổi tiếng, năm 2009, xã Bát Tràng có 03 đơn vị là làng nghề truyền thống gồm sứ Giang Cao, làng nghề truyền thống gốm sứ Bát Tràng, làng nghề truyền thống gốm sứ Kim Lan được UBND thành phố Hà Nội công nhận là làng nghề truyền thống Hà Nội. Năm 2019, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm (cũ) (nay là xã Bát Tràng) được công nhận là Điểm du lịch của Thành phố (Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND thành phố Hà Nội). Năm 2024, xã Kim Lan, huyện Gia Lâm cũ (nay là xã Bát Tràng) được công nhận là Điểm du lịch của Thành phố (Quyết định số 4035/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND thành phố Hà Nội).

Xã Bát Tràng là đơn vị hành chính có nhiều di sản văn hóa được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể của thành phố Hà Nội, quốc gia như nghề gốm làng Bát Tràng (Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 20/12/2019), lễ hội truyền thống Lễ hội Làng Chử Xá (Quyết định số 252/QĐ-BVHTTDL ngày 22/01/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), nghề gốm làng Kim Lan (Quyết định số 214/QĐ-BVHTTDL ngày 23/01/2025), Lễ hội truyền thống Hội làng Bát Tràng (Quyết định số 3973/QĐ-BVHTTDL ngày 10/12/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), tri thức nấu cỗ Bát Tràng (Quyết định số 2229/QĐ-BVHTTDL ngày 27/06/2025).

Đặc biệt, năm 2024, Làng nghề Bát Tràng được Hội đồng Thủ công Thế giới (WWC) công nhận trở thành thành viên thứ 67 của Mạng lưới các thành phố thủ công sáng tạo toàn cầu. Trong thời gian tới, xã Bát Tràng sẽ được UBND Thành phố phê duyệt Đề án Khu Phát triển thương mại văn hóa Bảo tàng sinh thái Làng cổ Bát Tràng đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 25/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của HĐND thành phố Hà Nội phù

hợp định hướng bảo tồn khu trung tâm lịch sử - văn hóa, thúc đẩy du lịch văn hóa, điểm đến của sáng tạo văn hóa, tạo động lực phát triển kinh tế đêm (theo Tờ trình số 272/TTr-SVHTT ngày 09/4/2026 của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội).

Xã Bát Tràng sở hữu vị trí chiến lược tại cửa ngõ phía Đông của Thủ đô, cách trung tâm thủ đô khoảng 12km với mạng lưới hạ tầng giao thông đa dạng, dày đặc bao gồm đường bộ, đường cao tốc và tuyến giao thông đường thủy Ngoài ra, theo Quyết định số 5458/QĐ-BQP ngày 29/10/2025 của Bộ Quốc phòng công nhận cấp xã trọng điểm về quốc phòng, theo đó *“Xã Bát Tràng là địa bàn trọng yếu về kinh tế, quốc phòng, nằm trên hướng phòng thủ chủ yếu của Thành phố, có các chốt chiến dịch của thành phố Hà Nội.”*

Như vậy, xã Bát Tràng là đơn vị hành chính cấp xã có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm du lịch có thương hiệu quốc tế theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ, được cộng 10 điểm.

+ Đơn vị hành chính xã được xác định là trung tâm về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một cụm liên xã, phường;

+ Đơn vị hành chính xã được xác định là trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ cấp tỉnh, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố;

+ Đơn vị hành chính xã được xác định là trung tâm tổng hợp cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

+ Tổng điểm ưu tiên về vị trí, vai trò là **10** điểm.

Lưu ý: Đơn vị hành chính có đồng thời nhiều yếu tố ưu tiên thì chỉ được áp dụng một tiêu chí ưu tiên cao nhất.

II. KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CỦA XÃ BÁT TRÀNG

Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng chấm tổng điểm các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính của xã Bát Tràng là **78,75** điểm, cụ thể:

- a) Tiêu chí về Quy mô dân số: đạt 25 điểm.
- b) Tiêu chí về Diện tích tự nhiên: đạt 10 điểm,
- c) Tiêu chí về Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội: Tổng đạt: 33,75 điểm

- Chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương: 4,5 điểm;
- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế: 5 điểm;
- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp: 5 điểm;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều: 5 điểm.
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã: 5 điểm.
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính: 4,25 điểm.
- Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của UBND cấp xã: 5 điểm.

d) Yếu tố đặc thù: đạt 0 điểm;

đ) Điểm ưu tiên: đạt 10 điểm.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ: “Đơn vị hành chính được phân loại I khi có tổng số điểm đạt được từ 75 điểm trở lên, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.”. Như vậy, xã Bát Tràng đạt **78,75** điểm, trong mức khung điểm từ 75 điểm trở lên, đảm bảo tiêu chuẩn phân loại đơn vị hành chính cấp xã loại I.

Phần IV

KẾ HOẠCH NÂNG CAO CÁC TIÊU CHÍ

PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Sau khi thực hiện tự chấm điểm phân loại đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng xây dựng kế hoạch nâng cao tiêu chí phân loại đơn vị hành chính về điều kiện phát triển kinh tế - xã hội các giai đoạn tiếp theo như sau:

- Phân đầu tỷ lệ số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương đạt trên 82,85%, tiến tới đảm bảo tính bền vững trong quản lý tài chính - ngân sách.
- Tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ; phân đầu tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế của xã đạt 95%;
- Phát triển nguồn nhân lực theo hướng phi nông nghiệp; phân đầu tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên địa bàn xã đạt 85%;
- Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giữ vững thành quả giảm nghèo bền vững; đảm bảo trên địa bàn xã không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều.

- Duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp nước sạch cho nhân dân; đảm bảo tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt 100%.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong phục vụ người dân giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đạt từ 50% trở lên.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; phấn đấu tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của UBND cấp xã đạt 100%.

Phần V **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng đề nghị Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ Đề án phân loại đơn vị hành chính xã Bát Tràng và trình Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xem xét, quyết định phân loại xã Bát Tràng là đơn vị hành chính cấp xã loại I.

Trên đây là Đề án phân loại đơn vị hành chính của xã Bát Tràng, Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Nội vụ xem xét, quyết định.

(Kèm theo các văn bản của các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp)./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố; (để báo cáo)
- Sở Nội vụ TP HN;
- TT Đảng ủy - TT HĐND - UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Tiến Dũng